TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2025/HS-ST
Ngày: 27 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quản

Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Phương Thuý – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Cao Hoàng Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T – sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: A N, phường C, Quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Phòng 205 (căn hộ cho thuê) số A, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị P; vợ con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 31/3/2011 bị Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (cũ) xử phạt 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 27/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2011, chấp hành xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 01/4/2025.

- Ngày 17/8/2022 bị Toà án nhân dân Quận 12 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án số 150/2022/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2023, chấp hành xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 21/11/2022.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 18/3/2015 bị Toà án nhân dân Quận 12 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng (theo quyết định số 159/QĐ-TA). Đã chấp hành xong ngày 19/11/2016.

- Ngày 24/5/2019, bị Toà án nhân dân Quận 12 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (theo quyết định số 408/QĐ-TA). Đã chấp hành xong ngày 29/12/2020.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma tuý và cần tiền tiêu xài nên từ khoảng giữa tháng 7 năm 2024, Nguyễn Chí T đã nhờ một người phụ nữ quen biết ngoài xã hội tên V (không rõ lai lịch), mua ma tuý giúp (trả công bằng ma tuý) từ đối tượng tên Cu L (không rõ lai lịch) với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. T đã nhờ V mua ma tuý giúp được 02 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 7 năm 2024, T đưa cho V 2.500.000đồng nhờ mua 01 gói ma tuý của Cu L. Sau đó, T đem ma tuý về phòng 205 của căn hộ tại địa chỉ số A, khu phố C, phường T, Quận A (cũ) cất giấu rồi lấy ra một ít để sử dụng. Số còn lại T phân chia thành các gói nhỏ và bán cho nhiều người (không rõ lai lịch) với giá từ 300.000đồng đến 500.000đồng. Trong đó, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/8/2024 tại trước khu vực trước căn hộ nêu trên, T bán 01 gói ma tuý cho Nguyễn Anh H với giá 500.000đồng tiền mặt.

- Lần thứ hai: Vào ngày 24/8/2024, T đưa cho V 2.500.000đồng nhờ mua 01 gói ma tuý của Cu L. T mang ma tuý về cất giấu tại căn hộ nói trên rồi lấy ra một ít để sử dụng. Số còn lại T phân chia thành 04 gói ma tuý nhỏ để bán lại cho người khác kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 30/8/2024, T tiếp tục bán 01 gói ma tuý cho H với giá 500.000đồng tiền mặt tại khu vực trước căn hộ trên. Còn lại 03 gói ma tuý T cất giấu trong một hộp da để trên đầu giường trong phòng 205.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2024, khi T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario màu nâu đen, biển số 59G2-924.64 chở bạn gái là Lê Thị Thùy Lan A lưu thông đến giao lộ Nguyễn Ảnh T1 - đường Song hành Quốc lộ B thuộc phường T, Quận A (cũ) thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra ứng dụng Zalo trong điện thoại của T phát hiện tin nhắn trao đổi về việc mua bán ma tuý, T khai đang tàng trữ trái phép chất ma tuý tại chỗ ở để bán kiếm lời. Sau đó, vào 01 giờ 30 phút ngày 02/9/2024, Công an phường T, Quận A (cũ) tiến hành kiểm tra hành chính phòng 205 mà T đang thuê, thu giữ số ma tuý T khai mua của Cu L như đã nêu trên cùng một số dụng cụ phân chia ma tuý và sử dụng ma tuý.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ số ma tuý gồm 03 gói nylon chứa tinh thể, 01 gói nylon chứa chất bột, 01 gói nylon chứa 03 viên nén. T khai do bạn ngoài xã hội tên C (không rõ lai lịch) cho; T cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời nên Công an phường T, Quận A (cũ) đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T cùng vật chứng chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q (cũ) để xử lý.

Tại thời điểm kiểm tra căn hộ nêu trên còn có mặt Huỳnh Thị Mỹ D là bạn của T và Lê Thị Thùy Lan A là người yêu của T. Tuy nhiên, D và Lan A không biết việc T tàng trữ ma tuý để bán cũng như không tham gia sử dụng ma tuý cùng T.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/9/2024, khi Nguyễn Anh H đang lưu thông trên đường đến trước căn hộ cho thuê địa chỉ số A, khu phố C, phường T, Quận A (cũ) thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, H khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma tuý và đã mua ma tuý của T 02 lần thông qua tài khoản Zalo tên "Tâmluxury". Số ma tuý mua của T đã được H sử dụng hết một mình và không mua thêm ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Chí T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma tuý như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý: Nguyễn Chí T và Nguyễn Anh H dương tính với ma tuý MET; Lê Thị Thùy Lan A và Huỳnh Thị Mỹ D âm tính với chất ma tuý.

* Vật chứng vụ án:

- 04 gói ma tuý đã được niêm phong, ghi vụ số 3179/24.

- 01 cân tiểu ly, 04 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy, 01 hộp da, 01 ống nhựa cắt xéo một đầu, 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút (là dụng cụ Nguyễn Chí T dùng để chứa, phân chia và sử dụng ma tuý).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu nâu đen, biển số 59G2-924.64, số máy KF41E2188905, số khung MH1KF4122MK184005.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số Imei: 356734083165187 (là phương tiện Nguyễn Chí T sử dụng liên lạc để bán ma tuý).

- 01 điện thoại hiệu Redmi Note 12, số Imei 865792060040983 (là điện thoại cá nhân của Nguyễn Chí T).

* Tại kết luận giám định số 10323/KL-KTHS ngày 10/9/2024 của Phòng kỹ thuật sự Công an Thành phố H đã kết luận:

04 gói được niêm yết bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Chí T và hình dấu Công an phường T, Quận A (cũ), bên trong:

- Gói 1 bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể là ma tuý thể rắn, có tổng khối lượng 5,6387g, loại Ketamine.

- Gói 2 bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột là ma tuý thể rắn, có khối lượng 0,2860g, loại Ketamine.

- Gói 3 bên trong có 01 gói nylon chứa 03 viên nén là ma tuý thể rắn, có khối lượng 1,4108g, loại MDMA.

- Gói 4 bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể là ma tuý thể rắn, có khối lượng 0,9193g, loại Methamphetamine. (bút lục số 28).

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

* Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS-KV7 ngày 05/8/2025 Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí T và đề nghị:

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về biện pháp tư pháp: Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000đồng nên buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền nói trên.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 04 gói ma tuý đã được nhiêm phong, ghi vụ số 3179/24; 01 cân tiểu ly; 04 gói nylon không chứa gì; 01 hộp giấy; 01 hộp da; 01 ống nhựa cắt xéo một đầu; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số I: 356734083165187, là phương tiện Nguyễn Chí T sử dụng liên lạc để mua bán ma tuý.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 điện thoại hiệu Redmi Note 12, số Imei 865792060040983, là điện thoại cá nhân của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định về chất ma tuý và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vào các ngày 15/8/2024 và ngày 24/8/2024 tại trước căn hộ tại địa chỉ số A, khu phố C, phường T, Quận A cũ; Nguyễn Chí T đã thực hiện hành vi bán ma tuý cho Nguyễn Anh H 02 lần. Đồng thời, vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/9/2024 tại phòng 205 căn hộ nói trên, Nguyễn Chí T còn có hành vi tàng trữ các loại ma tuý gồm 5,9247g Ketamine; 1,4108g MDMA; 0,9193g Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời thì bị bắt.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ để mua bán gồm 5,9247g Ketamine (quy đổi thành 29,6235%); 1,4108g MDMA (quy đổi thành 28,2160%); 0,9193g Methamphetamine (quy đổi thành 18,3860%); tổng cộng là 76,2255%. Như vậy, tổng khối lượng các chất ma tuý thu giữ của bị cáo được quy đổi dưới 100% so với mức tối đa của khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo đã "Tái phạm" chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này là "Tái phạm nguy hiểm". Bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Anh H vào ngày 15/8/2024 và ngày 24/8/2024 nên hành vi của bị cáo phạm tội 02 lần trở lên. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm nguy hiểm".

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng chịu 02 tình tiết định khung hình phạt và có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và ở mức cao nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng".

Xét hành vi của bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính nên phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 04 gói ma tuý đã được niêm phong, là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và 01 cân tiểu ly, 04 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy, 01 hộp da, 01 ống nhựa cắt xéo một đầu, 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút là dụng cụ Nguyễn Chí T dùng phân chia và sử dụng ma tuý nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario màu nâu đen, biển số 59G2-924.64, số máy KF41E2188905, số khung MH1KF4122MK184005, do Lê Thị Thùy Lan A đứng tên đăng ký, được Lan A mua vào khoảng tháng 03/2021. Ngày 01/9/2024 T điều khiển xe mô tô chở Lan A ngồi sau đi công việc thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính và mời về làm việc. Lan A không biết T sử dụng trái phép chất ma tuý, không tham gia sử dụng, tàng trữ, buôn bán cùng T nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu Lê Thị Thùy Lan A theo Quyết định xử lý vật chứng số 1407/QĐ-ĐCSMT ngày 26/02/2025.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số Imei: 356734083165187, bị cáo sử dụng liên lạc để bán ma tuý nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Redmi Note 12, số Imei 865792060040983, bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.000.000đồng từ việc bán ma tuý cho H nên buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính nói trên.

[9] Về vấn đề khác:

- Đối với các đối tượng tên V, Cu L và C (không rõ lai lịch), là những người bán và tặng ma tuý cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Anh H là người mua ma tuý của bị cáo T; H đã sử dụng hết số ma tuý và không thu giữ được thêm ma tuý từ H nên Công an phường T, Quận A (cũ) đã đề nghị Ủy ban nhân dân phường T, Quận A (cũ) lập thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

- Đối với Lê Thị Thùy Lan A và Huỳnh Thị Mỹ D, không biết và không tham gia tàng trữ, mua bán ma tuý với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Chí T** 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.000.000đồng (Một triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ: 04 gói ma tuý đã được niêm phong, ghi vụ số 3179/24; 01 cân tiểu ly, 04 gói nylon không chứa gì, 01 hộp giấy, 01 hộp da, 01 ống nhựa cắt xéo một đầu, 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số I: 356734083165187.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Redmi Note 12, số Imei 865792060040983.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKS-KV7 ngày 05/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp . HCM (1b);
- VKSND Tp . HCM (1b);
- THADS Tp . HCM (1b);
- Công an Tp . HCM (Phòng PV 06) (1b);
- Công an Tp . HCM (Tổ địa bàn khu vực 7) 2b;
- VKSND Khu vực 7, Tp . HCM (2b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng khác (1b);
- Bộ phận THA hình sự (4b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thuỳ Trang